

Bản án số: 24/2020/HNGĐST

Ngày: 17-6-2020

V/việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Phan Thị Duệ.

Ông Đào Minh Đức.

- Thư ký phiên toà: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Sầm Thị L. Sinh năm: 1982.

Trú tại: Bản L, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: Bản C, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Hà Văn A. Sinh năm: 1983.

Trú tại: Bản L, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/3/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Sầm Thị L trình bày: Chị Sầm Thị L và anh Hà Văn A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2004 và có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định vào ngày 14 tháng 10 năm 2011 tại UBND xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được, anh Hà Văn A nghiện ma túy và nay đã bỏ đi

làm ăn xa. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, quan hệ vợ chồng không còn tình cảm và không còn hạnh phúc. Vì vậy, chị L làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hà Văn A.

Về quan hệ con cái: Chị Sầm Thị L và anh Hà Văn A có hai con chung là cháu Hà Anh Kh, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2004 và cháu Hà Sao Tr, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2010. Nếu ly hôn thì chị L xin nhận nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Hà Văn A phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, hai người không nhận nuôi con nuôi và không ai có con riêng.

Về tài sản: Theo chị Sầm Thị L trình bày thì chị và anh Hà Văn A không có tài sản chung, không vay của ai và cũng không cho ai vay tài sản gì. Nên chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải cho anh Hà Văn A, tuy nhiên anh A không có mặt tại Tòa án để tham gia giải quyết vụ án. Qua xác minh tại UBND xã C được biết, sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải thì cán bộ UBND xã C không tổng đạt được trực tiếp cho anh A vì anh A không có mặt tại địa phương. Xác minh tại Ban công an xã C được biết, anh Hà Văn A có hộ khẩu thường trú tại bản L, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Hiện nay anh A không có mặt tại địa phương, không biết anh A đi đâu, làm gì và không làm thủ tục khai báo tạm vắng với chính quyền địa phương. Ngoài ra, qua xác minh tại Ban công an xã C được biết, bố đẻ của anh Hà Văn A (Ông Hà Trung K) hiện nay đã chết, còn mẹ đẻ của anh Hà Văn A (Bà Lò thị M) hiện nay đã bỏ đi làm ăn xa, không rõ địa chỉ.

Quá trình giải quyết vụ án, các con chung của chị L và anh A đều trình bày: Nếu bố mẹ ly hôn thì có nguyện vọng được ở với mẹ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã cố tình giấu địa chỉ và vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị L được ly hôn với anh A, giao hai con chung cho chị L nuôi dưỡng, tạm

hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh A. Áp dụng điều 147 BLTTDS, buộc chị L phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Tranh chấp giữa chị Sầm Thị L và anh Hà Văn A là “Ly hôn”. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35 BLTTDS.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Hà Văn Anh không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án và cố tình giấu địa chỉ. Đây là lần thứ hai Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vắng mặt. Xét thấy, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 BLTTDS; điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hà Văn A.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ tình cảm: Hôn nhân giữa chị Sầm Thị L và anh Hà Văn A được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thì giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn, nay chị L và anh A đã sống ly thân. Thấy rằng, hôn nhân của chị L - anh A không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của chị L, cho chị Sầm Thị L được ly hôn với anh Hà Văn A, điều này là phù hợp với thực tế cuộc sống và cũng là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Quan hệ con cái: Các con chung của chị Sầm Thị L và anh Hà Văn A là cháu Hà Anh Kh và cháu Hà Sao Tr hiện đang sinh sống cùng với chị L. Quá trình giải quyết vụ án, các cháu Hà Anh Kh và cháu Hà Sao Tr đều có nguyện vọng được ở với mẹ nếu chị L và anh A ly hôn. Xét nguyện vọng của các con chung và yêu cầu của chị Sầm Thị L cũng như để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con chung, cần chấp nhận yêu cầu của chị Sầm Thị L về việc giao hai con chung cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hà Văn A.

[2.3] Quan hệ tài sản: Chị Sầm Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Vì vậy, nên miễn xét.

[3] Về án phí: Cần buộc chị Sầm Thị L phải chịu án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147 và Điều 273 BLTTDS;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Sầm Thị L. Cho chị Sầm Thị L được ly hôn với anh Hà Văn A.

2. Về con cái:

- Giao cháu Hà Anh Kh, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2004 và cháu Hà Sao Tr, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2010 cho chị Sầm Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hà Văn A.

- Anh Hà Văn A có quyền đi lại, thăm nom và giáo dục con chung không ai được cản trở

3. Về án phí: Chị Sầm Thị L phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001665 ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu. Chị L đã nộp đủ án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Sầm Thị L có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và anh Hà Văn A có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Quỳnh Châu
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã C, H. Quỳnh Châu, T. Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án

Trần Hoài Nam